TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 195/2023/HS-ST Ngày: 28-9-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Châu Văn Nhâm

2. Ông Nguyễn Lương khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hạ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

CAO THÀNH THẮNG; giới tính: Nam; sinh năm 1982, tại Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm thuê; Nơi cư trú: khu phố C, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; con ông Cao Thành T (đã chết) và bà Vũ Thị T1; Vợ: Bùi Thị T2, sinh năm 1982; Con: có 02 con, sinh năm 2011 và sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại*: Anh Trương Minh Đ, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp V, xả Xuân Hiệp, huyện X, tỉnh Đồng Nai;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm: 1993(vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 11/6/2023, bị cáo Cao Thành T3 đến nhà anh Trương Minh Đ tại ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai chơi. Để có tiền trả nợ cá nhân, T3 đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu,

biển số 60B5-816.07 của anh Đ để đem đi cầm cố. Để thực hiện ý định, đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, T3 hỏi mượn xe mô tô biển số 60B5-816.07 của anh Đ, nói dối là để đi thành phố L, tỉnh Đồng Nai, khoảng 01 giờ sau sẽ trả lại xe nên anh Đ đồng ý. Anh Đ giao xe và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B5-816.07 cho T3. Sau đó, T3 điều khiển xe mô tô biển số 60B5-816.07 đến tiệm cầm đồ "Anh Q" thuộc khu phố H, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai để cầm cố cho anh Nguyễn Ngọc S. Khi anh S hỏi T3 về nguồn gốc xe thì T3 nói đây là xe của T3 mua lại nhưng chưa sang tên nên anh S đã nhận cầm cố xe mô tô biển số 60B5-816.07 với giá 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) và T3 đã đem đi trả nợ hết.

Anh Đ không thấy T3 đến trả xe như đã hứa nên đã gọi điện thoại cho T3 để đòi xe nhưng không được. Đến ngày 12/6/2023, anh Đ đến nhà T3 tại khu phố C, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai thì T3 thừa nhận đã đem xe mô tô biển số 60B5-816.07 đi cầm cố lấy tiền tiêu xài nên anh Đ đã đến cơ quan Công an báo vụ việc.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 78/KL-HĐĐG ngày 14/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện X, kết luận: Giá trị còn lại của 01 (một) xe mô tô biển số 60B5-816.07, hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu là 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) hợp đồng cầm đồ xe mô tô biển số 60B5-816.07 ghi ngày 11/6/2023 của Dịch vụ cầm đồ Anh Q.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu, biển số 60B5-816.07.

- Tại bản cáo trạng số 192/CT-VKSXL ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Cao Thành Thắng về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Cao Thành T3 đã tự nguyện khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Đề nghị xử phạt bị cáo Cao Thành T3 từ 12 tháng đến 16 tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Cao Thành T3 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/6/2023, tại nhà anh Trương Minh Đ thuộc ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; bị cáo Cao Thành T3 bằng thủ đoạn gian dối đã chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu, biển số 60B5-816.07 của anh Trương Minh Đ để đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo định giá là 22.000.000 đồng. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo Cao Thành T3 về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tài sản thu hồi trả lại cho bị hại.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân, tính chất mức độ tham gia phạm tội của bị cáo nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về quyết định hình phạt: Bị cáo Cao Thành T3 phạm tội ít nghiêm trọng, sau khi thiệt hại xảy ra bị cáo đã khắc phục hậu quả, bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục là đủ nghiêm.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 (một) hợp đồng cầm đồ xe mô tô biển số 60B5-816.07 ghi ngày 11/6/2023 của Dịch vụ cầm đồ Anh Q là tài liệu chứng cứ nên lưu hồ sơ vụ án.
- Đối với xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu, biển số 60B5-816.07 là tài sản của chị Phạm Thị Ú (vợ anh Đ đứng tên chủ sở hữu). Cơ quan Công an đã trả lại xe mô tô trên cho chị Ú là phù hợp. Nhận lại tài sản, chị Ú không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.
- Bị cáo đã bồi thường số tiền 14.000.000đồng cho anh Nguyễn Ngọc S, anh S đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xét.

[8] Đối với ý kiến và đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Thành T3 phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Cao Thành T3: 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày 28/9/2023.

Giao bị cáo Cao Thành T3 cho Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thi Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Cao Thành T3 phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thanh

Nơi nhận:
- *TAND. T.Đồng Nai;*
- *VKSND T.Đồng Nai;*
- *Công an H.Xuân Lộc;*
- *VKSND H.Xuân Lộc;*
- *CCTHADS H.Xuân Lộc;*
- *Sở Tư pháp T.Đồng Nai;*
- *UBND xã;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ thi hành án;*
- *Lưu AV, HS;*